



CÔNG TY CỔ PHẦN X20  
**BAN KIỂM SOÁT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2019

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019**

**Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20**

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty Cổ phần X20
- Căn cứ vào qui chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát đã đồng thuận với Hội đồng Quản trị công ty.
- Căn cứ vào tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính (đã được kiểm toán), báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2018 của Hội đồng Quản trị

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2018 và nhiệm kỳ 2014 – 2019 với các nội dung sau:

- Báo cáo về kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban quản lý điều hành (BĐH), về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính năm 2018
- Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh, về tình hình tài chính của công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2014 – 2019

### **I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2018**

#### **A. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018**

- Các chỉ tiêu chủ yếu – Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông như sau:

Dvt: triệu đồng

st t	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018		Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ %	
			KH	TH		So với KH 2018	So với thực hiện 2017
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr.đ	829.318	1.050.264	1.050.048	126.6	100.02
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	30.000	30.682	38.765	102.2	79.1
3	Thu nhập BQ	đ/ng/th	7.150.000	7.692.638	7.010.045	107.6	109.7
4	Cổ tức	%	10	10	12	100	83.3

- Tổng doanh thu và thu nhập thuần: đạt 1.050,26 tỷ đồng bằng 126.6% kế hoạch, bằng 100.02% so với năm 2017.

- Chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế: đạt 30,68 tỷ đồng bằng 102.2% so với kế hoạch và 79.1% so với năm 2017

- Chia cổ tức: Mức cổ tức dự kiến là 10%

Năm 2018, Tổng doanh thu, lợi nhuận của Công ty vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, so với năm 2017, lợi nhuận = 79.1%, cổ tức giảm 2% do cơ chế hàng quốc phòng của trên thay đổi. Mặt khác, trong điều kiện lao động như hiện nay nên công ty có chủ trương tăng thu nhập để ổn định thu hút lao động, mức thu nhập BQ năm 2018 tăng 7.6% so với KH và tăng 9.7% so với năm 2017.

## **B. Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2018**

Báo cáo tài chính năm của Công ty đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán AFC Việt nam – thành viên tập đoàn PKF Quốc tế

### **1.Tóm tắt tình hình tài chính có đến ngày 31/12/2018**

	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Giá trị (đ)</b>
	<b>TÀI SẢN</b>	
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>683.956.149.485</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	35.146.809.670
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	347.444.063.041
IV	Hàng tồn kho	300.889.293.662
V	Tài sản ngắn hạn khác	475.983.112
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>261.960.609.975</b>
I	Các khoản phải thu dài hạn	-
II	TSCĐ	224.683.225.515
III	BĐS đầu tư	-
IV	Tài sản dở dang dài hạn	31.809.144.167
V	Các khoản đầu tư Tài chính dài hạn	1.659.000.000
VI	Tài sản dài hạn khác.	3.809.240.293
	<b><u>TỔNG TÀI SẢN</u></b>	<b>945.916.759.460</b>

	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Giá trị (đ)</b>
	<b>NGUỒN VỐN</b>	
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>690.190.388.743</b>
<b>I</b>	Nợ ngắn hạn	689.192.388.743
<b>II</b>	Nợ dài hạn	998.000.000
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>255.726.370.717</b>
<b>I</b>	Vốn chủ sở hữu	255.726.370.717
<b>II</b>	Nguồn kinh phí và các quỹ khác	-
	<b><u>TỔNG NGUỒN VỐN</u></b>	<b>945.916.759.460</b>

### **Nhận xét về tình hình tài chính năm 2018**

#### **\*Về tình hình quản lý công nợ:**

- Nợ phải thu: 100% là phải thu ngắn hạn, bằng 347,44 tỷ đồng tăng 13.9% so với năm 2017, trong đó phải thu của Cục Quân nhu là 269.2 tỷ (chiếm 82%/ tổng số nợ phải thu); của các khách hàng lẻ 18%.

- Nợ phải trả: chiếm 72.9% tổng nguồn vốn, 99.8% là ngắn hạn. Trong đó 20.8% là doanh thu nhận trước (của nhà chung cư và của khách đặt hàng may mặc); 18.5% là nợ tài chính ngắn hạn của Cục Tài chính – BQP và các khoản vay của công ty); 39.2% phải trả người bán ngắn hạn.

Công ty quản trị nguồn vốn đảm bảo có thể vừa hoạt động liên tục, vừa tối đa hóa lợi ích của các công ty thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ. Công ty thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá mức độ rủi ro về tín dụng. Hiện tại, công ty không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với khách hàng hoặc đối tác. Mặt khác, công ty duy trì theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản trong hiện tại và tương lai, nhằm đảm bảo duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản nợ tài chính ngắn hạn và có thể tạo đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

**\* Về quản lý Hàng tồn kho:** Trong năm công ty đã tiến hành giải quyết, xử lý hàng tồn kho kém phẩm chất. Đến thời điểm 31/12/2018, hàng tồn kho đã được tiến hành kiểm kê, phân loại chặt chẽ, quản lý và sử dụng đúng qui định hiện hành.



\* **Về quản lý Tài sản dở dang dài hạn:** Năm 2018, một số hạng mục sửa chữa nhà xưởng tại X20 Nam Định, Tổng giá trị TSDD là 30.629 trđ, giá trị TSDD này đã được kiểm toán và quyết toán xong trong quý I/2019.

## 2. Một số chỉ số Tài chính

	Chỉ tiêu	
<b>1</b>	<b>Cơ cấu Tài sản</b>	
	- TSCĐ/ Tổng tài sản	23.8%
	- HTK/ Tổng tài sản	31.8%
<b>2</b>	<b>Cơ cấu vốn</b>	
	- Hệ số tự tài trợ: Vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	27 %
	- Hệ số nợ: Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	72.9 %
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>	
	- Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng TS/Tổng nợ phải trả)	1.37 lần
	- Khả năng TT nhanh: (TSNH – HTK)/ Nợ ngắn hạn	0.56 lần
<b>4</b>	<b>Hiệu quả Kinh doanh</b>	
	- Tỷ suất sinh lời của TS (ROA): (LNST/Tổng TS bình quân)	2.67%
	- Tỷ suất sinh lời của VCSH (ROE): LNST/VCSH bình quân	9.3%
	- Lãi cơ bản/CP	1.183 đ/cp

Qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán, BKS nhận thấy, trong năm 2018 công ty làm ăn có hiệu quả, bảo toàn và phát triển được vốn, một số chỉ tiêu có sự tăng trưởng khá, vượt kế hoạch mà ĐHĐCĐ 2018 phê chuẩn và thực hiện năm 2017.

## **C. Kết quả giám sát hoạt động năm 2018 của HĐQT và BDH**

### **1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2018, HĐQT đã tiến hành họp 7 phiên:

- HĐQT hoạt động có nền nếp, hiệu quả, bám sát yêu cầu thị trường và tình hình công ty

- HĐQT đã thực hiện tốt các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong việc ban hành các Nghị quyết, quyết định làm căn cứ cho BDH thực hiện.

- HĐQT, chủ tịch HĐQT đã thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được sức mạnh tập thể, quyết liệt trong chỉ đạo, đôn đốc BDH giải quyết các khó khăn trong quá trình kinh doanh, các vấn đề tồn đọng của xí nghiệp Dệt kim, hàng hóa chậm luân chuyển, thu hồi công nợ, đầu tư đổi mới MMTB, nhất là về nguồn hàng năm 2018 khi mà cơ chế hàng quốc phòng của

trên thay đổi. Luân chuyển, bổ nhiệm một số vị trí cán bộ đáp ứng yêu cầu công việc, bổ sung, sửa đổi quy chế trả lương, sửa đổi quy chế người đại diện vốn tại các công ty TNHH MTV.

- HĐQT đã quyết định đề án và các giải pháp tăng năng suất lao động, sắp xếp lại doanh nghiệp, sáp nhập xí nghiệp Dệt kim vào công ty TNHH MTV X20 Nam Định, giao quyền tự chủ cho 3 đơn vị còn lại từ tháng 4 năm 2018.

- Chỉ đạo công tác cải tạo, sửa chữa Xí nghiệp may 20C.

Trên đây là những nội dung hết sức cần thiết cho sự phát triển ổn định lâu dài của công ty

## **2. Về hoạt động của Ban quản lý điều hành**

- Triển khai thực hiện những nội dung theo quyết nghị và chỉ đạo của HĐQT một cách trung thực và đạt hiệu quả cao nhất. Điều hành hoạt động sản xuất ổn định và kinh doanh có lãi, đảm bảo đầy đủ việc làm, thu nhập năm sau cao hơn năm trước.

- Hàng tuần (tháng) Ban điều hành tổ chức họp giao ban để đánh giá hoạt động của tuần (tháng) trước, xây dựng kế hoạch hoạt động cho tuần, (tháng) sau, cùng bàn bạc, tháo gỡ những khó khăn, tìm giải pháp để ổn định và phát triển sản xuất.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các giải pháp tăng năng suất lao động.

- Tăng cường tìm kiếm khách hàng với phương châm đa khách hàng để tạo sự cạnh tranh và có sự lựa chọn những khách hàng có nhiều ưu thế, đảm bảo việc làm ổn định, nâng cao thu nhập cho người lao động

\*Đánh giá chung: Năm 2018, mặc dù còn nhiều khó khăn trong vấn đề cạnh tranh về nguồn hàng, đơn giá gia công, chi phí ngành đối với sản xuất xuất khẩu, chi phí bảo hiểm, môi trường, lao động biến động trên các vùng miền địa phương, cơ chế hàng quốc phòng thay đổi, nhưng HĐQT, Ban Điều hành đã nỗ lực điều hành công ty hoạt động ổn định, kinh doanh có lãi, việc làm ổn định, thu nhập tăng lên nhiều hơn so với năm trước.

Thực hiện Chiến lược phát triển Công ty, đến nay đề án tái cơ cấu, sắp xếp lại doanh nghiệp và các giải pháp tăng năng suất lao động đã cho kết quả khả quan. Các công ty TNHH MTV và các đơn vị được giao tự chủ đã đi vào sản xuất ổn định và hiệu quả.

*Tuy nhiên, BKS nhận thấy trong năm 2018 Công ty còn một số nội dung tồn tại:*



1. Một số nội dung nghị quyết của HĐQT đã đề ra chưa được triển khai thực hiện kịp thời.

2. Công tác tiếp thị và phát triển thị trường hàng KT-XK đạt được kết quả khá tốt, tuy nhiên, công ty vẫn chưa thực hiện được chuyên môn hóa mặt hàng, khách hàng để tăng năng suất lao động, hiệu quả một số đơn hàng còn thấp.

3. Việc triển khai một số nội dung trong đề án tăng năng suất còn chậm, và chưa được cải thiện nhiều.

4. Sức cạnh tranh hàng kinh tế của công ty còn có mặt hạn chế, chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm còn ở mức cao.

## **II. Kết quả thẩm định tình hình tài chính, kết quả kinh doanh 5 năm (2014 – 2018)**

tt	Chỉ tiêu	đvt	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Cộng 5 năm
1	Doanh thu (KH)	trđ	850.688	878.000	1.050.316	1.050.236	829.318	4.658.558
	Doanh thu (TH)	trđ	880.130	936.140	1.022.516	1.050.048	1.050.264	4.939.098
	% DT (TH/KH)	%	103.4	118.9	97.3	100	126.6	106
2	LNTT (KH)	trđ	48.350	48.500	48.800	40.800	30.000	216.450
	LNTT (TH)	trđ	49.497	48.587	40.948	38.766	30.682	208.480
	% LNTT (TH/KH)	%	102.3	100.2	83.9	95	102.3	96.3
3	Cổ tức (KH)	%	14	14	12	12	10	62
	Cổ tức (TH)	%	14	14	12	12	10	62
4	Tổng TS	trđ	752.590	810.425	691.597	852.266	945.916	
	% so năm trước	%	116.7	107.7	85.3	123.2	110.9	
6	Vốn CSH	trđ	256.881	261.111	260.441	260.107	255.726	
	% so năm trước	%	103.2	101.6	99.7	99.9	98.3	
7	Vốn điều lệ	trđ	172.500	172.500	172.500	172.500	172.500	
8	Thu nhập bq	đ	5.978.156	6.807.451	6.835.938	7.010.045	7.692.638	
	% so năm trước	%	111.7	113.9	100.4	102.5	109.7	

**Tổng TS tại ngày 31/12/2018 bằng 125.7% so với 01/01/2014**

**Vốn CSH tại ngày 31/12/2018 bằng 99.6% so với 01/01/2014**

**Thu nhập BQ năm 2018 bằng 128.7% so với năm 2014**

\* Đánh giá chung : Trong nhiệm kỳ qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn về nguồn hàng, về việc thay đổi dần cơ chế hàng quốc phòng, sự sụt giảm về

lao động trực tiếp, nhưng HĐQT đã thực hiện tốt trách nhiệm quản lý công ty, lãnh đạo công ty hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu ĐHCĐ giao. Các chỉ số quan trọng về doanh thu, cổ tức, thu nhập... cơ bản đều đạt và vượt kế hoạch. Chỉ tiêu về lợi nhuận bình quân toàn nhiệm kỳ đạt 96.3% do chủ trương của công ty muốn tăng thu nhập cho người lao động, mức thu nhập bình quân toàn nhiệm kỳ tăng 7.6%, cổ tức chia bằng tiền mặt đạt 62%. Vốn của công ty được bảo toàn, tình hình tài chính lành mạnh.

### **III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỲ 2014 – 2019**

#### **A. Tổ chức và hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2014 – 2019**

##### **1. Tổ chức của BKS**

**BKS nửa đầu nhiệm kỳ** : từ 2014 – 2017 gồm 5 thành viên :

- Bà Nguyễn Thị Luyến – Trưởng ban
- Ông Hà Minh Vĩ
- Ông Đào Duy Hùng
- Ông Ngô Bá Kha
- Bà Cao Hoàng Hương

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, quy định về tiêu chuẩn và điều kiện của kiểm soát viên :

- Không giữ các chức vụ quản lý công ty
- Phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên

Các thành viên trong BKS nửa đầu nhiệm kỳ có 5/5 thành viên giữ chức vụ quản lý công ty, 4/5 thành viên không phải là kế toán viên (kiểm toán viên). Do vậy, tại ĐHCĐ thường niên năm 2017, BKS mới đã được bầu lại cho phù hợp với qui định của Luật.

**BKS nửa cuối nhiệm kỳ** : Từ 2017 – 2019 gồm 3 thành viên :

- Bà Ngô Thị Hoa – Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Hương
- Bà Ngô Thu Hòa

BKS đã thực hiện phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của các thành viên theo chức năng nhiệm vụ. Triển khai hoạt động theo đúng quy định của Luật, Điều lệ công ty, ngoài ra còn đáp ứng tốt, đầy đủ các yêu cầu của cổ đông và HĐQT về kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của công ty

##### **2. Hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2014 – 2019**

BKS tiến hành họp định kỳ 1 quý/lần để tổng hợp, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của công ty trong quý, ngoài ra còn tiến hành họp khi cần đưa ra ý kiến tham gia đóng góp vào một số nội dung hoạt



động của HĐQT và để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của BKS cũng như khi có đề nghị của HĐQT

Trong nhiệm kỳ, BKS đã thực hiện các công việc chính như :

- Kiểm soát việc chấp hành luật doanh nghiệp, điều lệ công ty, các nghị quyết của ĐHĐCĐ

- Thẩm định các số liệu tài chính, kết quả kinh doanh, đánh giá hoạt động của HĐQT, BDH hàng năm trình ĐHĐCĐ xem xét

- Tham gia ý kiến về việc sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của công ty theo chương trình của HĐQT

- Tham dự các phiên họp của HĐQT và đưa ra các ý kiến đóng góp trong phạm vi chức trách của mình.

- Đưa ra ý kiến đóng góp về những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành đối với HĐQT và BDH

- Kiến nghị với HĐQT, BDH một số nội dung liên quan đến việc giải quyết các vấn đề tồn tại ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của công ty như vấn đề thu hồi công nợ, nguồn hàng, quản lý vật tư hàng hóa...

- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo kinh doanh để cập nhật thông tin phục vụ công tác của BKS

- Kiểm tra một số nội dung trong công tác sản xuất kinh doanh hàng FOB, hàng gia công xuất khẩu, công tác quản lý vật tư, bán thành phẩm...kiến nghị với HĐQT và BDH

- Cập nhật ý kiến của cổ đông, thông báo với HĐQT, BDH để được xử lý kịp thời

### **3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS**

- HĐQT, BDH luôn quan tâm, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi về phương tiện, chi phí để BKS hoạt động.

- Thù lao và các lợi ích của BKS được thực hiện theo điều lệ, quy chế trả lương của công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ, mức thù lao là 10% lương sản phẩm.

- Tổng thù lao của BKS nhiệm kỳ 2014 – 2019 = 329.663.709đ

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NHIỆM KỲ TỚI.**

Căn cứ chức trách nhiệm vụ của BKS và các mục tiêu kế hoạch của công ty trong nhiệm kỳ tới mà HĐQT đã trình ĐHĐCĐ, BKS xác định các nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2019 - 2024 như sau:

1. Thực hiện đúng và đủ chức năng của BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty



2. Giám sát chấp hành Luật doanh nghiệp, Điều lệ và quy chế công ty.  
3. Giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ  
4. Kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các quyết định, nghị quyết của HĐQT

5. Kiểm tra, giám sát một số nội dung trong công tác quản lý, sử dụng tài sản, nguồn vốn của Công ty.

6. Tập trung giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty.

7. Tham gia bổ sung, sửa đổi điều lệ, quy chế hoạt động của công ty.

8. Tiếp tục duy trì và phát huy việc nắm bắt thông tin, kịp thời đưa ra ý kiến đề xuất với HĐQT, BĐH trong mọi hoạt động của công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động năm 2018, nhiệm kỳ 2014 - 2019 và kế hoạch công tác nhiệm kỳ 2019 - 2024 của BKS. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, phê chuẩn.

Chúng tôi trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, sự hỗ trợ tạo mọi điều kiện thuận lợi của ĐHĐCĐ, HĐQT, BĐH và toàn thể cán bộ, nhân viên công ty suốt nhiệm kỳ vừa qua. Đây chính là nhân tố quan trọng giúp chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ giao phó

Xin kính chúc Quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc, đầu tư đạt hiệu quả cao.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Ngô Thị Hoa**